

THÔNG TƯ

**Quy định Danh mục bí mật nhà nước độ Mật
của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh**

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Sau khi thống nhất với Giám đốc Học viện Chính trị-Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ trưởng Bộ Công an quy định Danh mục bí mật nhà nước độ Mật của Học viện Chính trị-Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh như sau:

Điều 1. Danh mục bí mật nhà nước độ Mật của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

Danh mục bí mật nhà nước độ Mật của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh gồm:

1. Đề thi, đáp án tuyển dụng cán bộ, công chức; đề thi, đáp án các kỳ thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp các hệ đào tạo của Trung tâm Học viện và các Học viện trực thuộc, chưa công bố.
2. Tài liệu giảng dạy cho cán bộ lãnh đạo, quản lý trung, cao cấp về các chỉ thị, nghị quyết mới của Đảng chưa được phép công bố rộng rãi.
3. Kết quả khảo sát, điều tra xã hội học phục vụ cho công tác an ninh, quốc phòng và các dự án trọng điểm của Nhà nước đang trong quá trình triển khai, chưa công bố.
4. Tài liệu về đầu thầu, xét thầu các chương trình, đề tài cấp nhà nước mà Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì hoặc tham gia đang trong quá trình xem xét, chưa công bố; hồ sơ dự thầu các công trình, dự án đầu tư xây dựng, mua sắm, sửa chữa lớn tài sản, chưa công bố.
5. Các đề tài, công trình khoa học cấp Học viện nghiên cứu về các vấn đề dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, nhân quyền, quan hệ quốc tế nhạy cảm, chưa công bố.
6. Hồ sơ cán bộ lãnh đạo từ cấp vụ và tương đương trở lên; tài liệu về quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, kỷ luật cán bộ, tài liệu về sắp xếp tổ chức bộ máy và nhân sự của Học viện, chưa công bố.

7. Nội dung, kết quả đàm phán, ký kết với nước ngoài về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ, chưa công bố.

8. Tài liệu do tổ chức hoặc cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam cung cấp liên quan đến an ninh chính trị, chưa công bố.

9. Tài liệu thanh tra, kiểm tra; kết luận thanh tra, kiểm tra chưa công bố; kết luận về giải quyết đơn thư tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và học viên của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, chưa công bố.

10. Tài liệu về thiết kế kỹ thuật và các quy định về bảo đảm an ninh mạng máy tính, máy tính có dữ liệu nghiệp vụ chuyên môn của Học viện.

11. Phương án bảo vệ cơ quan Trung tâm Học viện và các Học viện trực thuộc.

12. Các tài liệu của Học viện có sử dụng Danh mục bí mật nhà nước độ Mật của các cơ quan, tổ chức khác.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh và Bộ Công an có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Thông tư này.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các cơ quan, tổ chức nêu trong Điều 2 Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000 và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- VPCP (để b/c Thủ tướng CP);
 - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
 - Văn phòng TW và các ban của Đảng;
 - Văn phòng Quốc hội;
 - Văn phòng Chủ tịch nước;
 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
 - Tòa án nhân dân tối cao;
 - Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể ở TW;
 - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
 - Lưu: VT, A11(A12);
- Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

BỘ TRƯỞNG



Đại tướng Lê Hồng Anh